

Số: 537/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐUB ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

- Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là tổ chức thuộc Bộ Công Thương.
- Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia thực hiện chức năng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 2 Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.
- Xây dựng và tham mưu Bộ trưởng ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chương trình, dự án, đề án, chiến lược, kế hoạch, các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế quản lý về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.
- Ban hành các văn bản cá biệt, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.
- Tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, dự án, đề án, chính sách do các cơ

quan khác chủ trì có nội dung liên quan đến lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

5. Phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

6. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, dự án, đề án về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

7. Về cạnh tranh:

a) Thực hiện công tác quản lý, giám sát đối với hoạt động cạnh tranh trên thị trường; giám sát, phát hiện, xác minh các hành vi có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về cạnh tranh trong ngành, lĩnh vực;

c) Rà soát, giám sát việc thực hiện điều kiện, nghĩa vụ trong quyết định cho hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm, quyết định về việc tập trung kinh tế; việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh.

8. Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

a) Kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung; tiếp nhận và xem xét hồ sơ đăng ký, đăng ký lại hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

c) Thực hiện bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các giao dịch đặc thù với tổ chức, cá nhân kinh doanh theo quy định của pháp luật;

d) Tư vấn, hỗ trợ, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

đ) Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

e) Công khai danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh vi phạm quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật;

g) Giám sát việc thực hiện thu hồi sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật của tổ chức, cá nhân kinh doanh theo quy định của pháp luật.

9. Về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp:

a) Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp;

b) Xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp;

- c) Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thay đổi thông tin danh mục hàng hóa kinh doanh theo phương thức đa cấp;
- d) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp;
- đ) Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp;
- e) Kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ sở đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp;
- g) Tổ chức kiểm tra, cấp, thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp theo quy định của pháp luật;
- h) Giải quyết thủ tục rút tiền ký quỹ, thủ tục sử dụng tiền ký quỹ;
- i) Thu, nộp, kê khai, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp theo quy định của pháp luật.

10. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; được sử dụng tư vấn trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật.

11. Áp dụng hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành chính, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

12. Hướng dẫn, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

13. Chủ trì thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong việc xây dựng và thực thi pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

14. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và các chính sách có liên quan đến các lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

15. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

16. Thu thập thông tin, dữ liệu; xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát và thực thi pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

17. Tổ chức nghiên cứu khoa học, quản lý và cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật về cạnh

tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

18. Tham mưu quản lý nhà nước và theo dõi hoạt động của các hội, hiệp hội ngành nghề hoạt động trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

19. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

20. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia đàm phán các nội dung về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trong các điều ước quốc tế.

21. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ.

22. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, điều tra viên thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

23. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được giao và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

24. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có bộ máy giúp việc thực hiện chức năng tổ tụng cạnh tranh, kiểm soát tập trung kinh tế, quyết định việc miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm, giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

2. Bộ máy giúp việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia:

- a) Văn phòng;
- b) Ban Bảo vệ người tiêu dùng;
- c) Ban Kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;
- d) Ban Quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

3. Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh được thành lập 03 phòng.

4. Tổ chức sự nghiệp: Trung tâm Thông tin, Tư vấn và Đào tạo.

Việc thành lập, tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia quy định tại Khoản 2, 3, 4 Điều này do Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

Điều 4. Lãnh đạo Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

1. Lãnh đạo Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.
2. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.
3. Phó Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.
4. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và các đơn vị thuộc Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh.
5. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo các đơn vị thuộc Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Công Thương.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 816/QĐ-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.
2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng, Vụ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *th*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lãnh đạo Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Ủy ban Cạnh tranh QG;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Diên

